TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:13/2025/QĐ-TA	*Huyện D, ngày 27 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH T

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lê Thị Hoàng Yến.

2. Thư ký phiên họp: Ông Phạm Hồng Tâm

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại Toà án nhân dân Huyện D tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2025/QĐ-TA ngày 20 tháng 02 năm 2025, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Cưỡng), sinh ngày: 13/7/1991; Số định Căn cước công dân/định danh cá nhân: 072091004469, ngày cấp 10/8/2021; Giới tính: Nam; 5/12; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Ấp 1, xã B, Huyện D, tỉnh T; Nghề nghiệp: làm mướn;

Con ông Nguyễn Văn Ngân (đã chết) và bà Lê Thị Thanh Mai;

Tiền sự: Quyết định số 22/QĐ-XPHC ngày 22/4/2024 của Công an xã Truông Mít xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tiền án: Không có;

Anh Nguyễn Thanh T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Bành Văn Hải – Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Huyện D, tỉnh T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh T: Ông Hồ Chí Dũng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Anh Nguyễn Thanh T bị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Huyện D, tỉnh T đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi vi phạm pháp luật sau:

Ngày 13/4/2024 anh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý bị Công an xã Truông Mít xử lý vi phạm hành chính theo Quyết định số 22/QĐ-XPHC ngày

22/4/2024.

Ngày 28/12/2024, anh T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý bị Công an xã B phát hiện có phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể xác định anh T dương tính với ma tuý và Trạm y tế xã B cũng có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý xác định anh T nghiện chất Methampetamine. Quá trình làm việc với Công an xã B thì anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty của mình;

Công an xã B lập biên bản hướng dẫn người nghiện ma tuý đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quy định nhưng anh T có đơn từ chối cai nghiện tự nguyện. Ngày 10/02/2025, Công an xã B ra Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối anh T theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma Ty và Nghi định 116/2021/NĐ-CP.

Từ những căn cứ nêu trên, ngày 11/02/2025 Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã B lập Đề nghị số 02/ĐN- UBND về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Thanh T;

Ngày 13/02/2025, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Huyện D, tỉnh T có Bản đề nghị số 10/ĐN-PLĐTBXH gửi Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh T đề nghị đưa anh Nguyễn Thanh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma Ty thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội T thời hạn từ 12 (mười hai) đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên họp hôm nay:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Huyện D, tỉnh T giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Thanh T thời hạn từ 12 (mười hai) đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên họp, anh T thừa nhận có nghiện ma Ty và đồng ý đi cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh T tham gia phiên họp trình bày: Hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Thanh T là đầy đủ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Căn cứ vào các Điều 9, Điều 10, Điều 95, 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 của Luật Phòng, chống ma Ty năm 2021: Đề nghị Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh T chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Huyện D, tỉnh T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Thanh T theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh xã hội Huyện D, tỉnh T là đúng quy định pháp luật nên thời hạn đề nghị 12 (mười hai) đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị được lập đúng và đủ thành phần theo quy định tại Luật Phòng Chống ma túy năm 2021; Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma Ty;; Luật Xử lý vi phạm hành chính và còn thời hiệu để áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính nên việc họp xét hồ sơ là đúng theo quy định.

[2] Về nội dung họp xét: anh Nguyễn Thanh T là người đã thành niên và là đối tượng nghiện ma túy. Anh T có hành vi sử dụng ma tuý và được xác định là nghiện chất Methampetamine nhưng có đơn từ chối cai nghiện tự nguyện nên Công an xã B, Huyện D, tỉnh T đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có có căn cứ.

[3] Hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty của anh T đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T một thời gian nhất định là cần thiết nhằm tạo điều kiện cho anh T cai nghiện ma Ty. Tuy nhiên, khi quyết định thời gian cai nghiện đối với anh T cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, anh T tự nguyện khai báo và thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết tăng nặng: anh T đã bị xử lý hành chính nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma tuý phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 3; khoản 2 Điều 5; khoản 2 Điều 9; điểm b Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 96 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13-11-2020; Điều 32 Luật Phòng chống ma túy 2021 và khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma Ty.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Thanh T

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện là 18 (mười tám) tháng, kể từ thời điểm đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh T.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma Ty tỉnh T. Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Huyện D, tỉnh T có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh T có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định (ngày 27/02/2025). Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính anh Nguyễn Thanh T có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Huyện D, tỉnh T phối hợp với Công an Huyện D, tỉnh T đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- Người bị áp dụng;
- VKSND H.DMC, tỉnh T;
- Trưởng Công an H.DMC, tỉnh T;
- Trưởng Phòng LĐTB&XH H. DMC, tỉnh T;
- UBND xã B, H.DMC, tỉnh T;
- Công an xã B, H.DMC, tỉnh T;
- Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh T;
- Lưu hồ sơ, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hoàng Yến